

Trong hàng đại chúng thấy vậy, bèn khen - ngợi và ca tụng, vì rằng ai ai cũng tự thấy mình ngồi trên hoa sen báu, là điều mà mình chưa từng thấy bao giờ.

Phật bèn nói với ông Xá-Lợi-Phất rằng :

— Nay Xá-Lợi-Phất ! Phật độ của tôi thường-tĩnh như vậy, nhưng tại ông chưa xem thấy mà thôi. Ông phải biết rằng nếu lòng của ông tĩnh, thì thấy được quốc độ này đây - dù còn đực trang nghiêm...

Chỗ hỏi của ông, tôi xin đem sự tích trong Kinh Duy-Ma trên đây làm bằng. Nhưng tôi không đồng ý với kinh văn, là chỗ nói ông Xá-Lợi-Phất, vì lòng không tĩnh nên chẳng thấy được quốc độ của đức Phật Thích-Ca vẫn trong sạch. Theo ý tôi, thì ông Xá-Lợi-Phất là bậc đại đệ-tử của Phật, có lý đầu lòng lại không trong sạch. Hoặc ông giả đồ thị hiện ra như vậy, đặng phá nghi cho bậc tiểu căn chẳng.

259. V. Tại sao người niệm Phật không được vắng sanh nơi khác cao hơn, như «Phương-tiền hữu-dur Tịnh-độ», «Thật-báo trang-nghiêm Tịnh-độ»... lại còn ở cõi «Phàm-thánh đồng-cư Tịnh-độ» tức là cõi thế-gian này vậy ?

D. Bởi vì công-phu tu-hành kém quá, phước ít huệ mỏng, nghiệp dày, nhưng nhờ nguyên lực của Phật mà được đời nghiệp vắng-sanh, hoặc cõi Tây-phương Tịnh-độ, hoặc cõi Đông-cư Tịnh-độ.

260. V. Đời nghiệp vắng sanh là gì ?

D. Nghĩa là còn mang nghiệp quá trong lòng, cái khổ chưa tuyệt dứt, vô minh còn nguyên mà cũng được vắng sanh là nhờ Phật lực.

261. V. Xin cho thí-dụ về đời nghiệp vắng sanh ?

D. Cũng như người leo núi, cần phải bỏ hết những đồ nặng nề mang trong mình, mới nhẹ-nhàng để leo. Còn như để nguyên thì leo không nổi. Tuy vậy, nếu có cần trục của mây kéo, đầu mang bao nhiêu cũng lên được như thường, đó là nhờ động cơ chứ chẳng phải nhờ tự lực. Lại nữa, thí-dụ như tự mình bay đồng đi tới chỗ khác không được, mặc dầu chỗ ấy không xa bao nhiêu. Nhưng trái lại, nếu nhờ mây bay chở, thì đầu xa cách mấy, cũng đi tới được một cách dễ-dàng.

262. V. Phương-tiền hữu-dur Tịnh-độ là gì ? Bực nào sanh về cõi này ?

D. Cõi Tịnh-độ hữu-dur, cũng chưa phải là chỗ cứu cánh tuyệt đích của người tu-hành niệm Phật, cõi này còn dùng các phương-tiền để tu-hành. Người niệm Phật nào dứt hết «kiến hoặc» (sự thấy biết còn tối tăm, nên còn bị sự tối tăm mê hoặc lấy mình) và «tư hoặc» (tư-tướng làm mê hoặc lấy mình), thì được vắng sanh về cõi «Phương-tiền hữu-dur-độ». Cõi này là cõi của La-hán và Bích-chi-ở. Chư Phật và chư Bồ-tát thường ứng hiện cõi này để đưu-dắt hàng Nhị-thừa vượt lên Đại-thừa.

263. V. Cõi Thật-báo trang-nghiêm Tịnh-độ là sao ?

D. Ai tu-hành niệm Phật, phá được vô-minh, nhưng còn sót chút ít tình tướng thì vắng sanh về cõi Thật-báo trang-nghiêm Tịnh-độ; cõi Tịnh-độ này của các vị Bồ-tát, Phật thường ngự tại đây để dẫn dắt các hàng Bồ-tát lên địa vị Đăng-Giác (gần kẻ Phật).

264. V. Cõi Thường-tịch-quang Tịnh-độ là sao ?

D. Người nào niệm Phật phá được nguồn gốc mê-làm, nguồn gốc bất giác tâm động, không còn vô-minh nữa, phước huệ đầy đủ, thì chứng được cõi Thường-tịch-quang Tịnh-độ, tức là thành Phật. Cõi Thường-tịch-quang là một cõi «Tự thọ dụng độ», tức là cảnh giới tu chứng của chư Phật. Còn «Tha Bồ-tát và Đăng-giác Bồ-tát».

Chinh cõi Tây-phương Tịnh-độ thuộc về «Biển hoá độ» do đức A-Di-Đà lập ra, để đưu-dắt chúng-sanh mau vượt lên bực Đại-thừa bất thối và thành Phật trọn vẹn, khỏi trải ba kiếp a-tăng kỳ (ba vô số kiếp).

265. V. Theo các cõi Tịnh-độ đã kê ra trên đây, thế thì người tu về môn niệm Phật, cũng đoạn hoặc chứng chơn, như các giáo pháp của nhà Phật. Nhưng người niệm Phật chưa có tri-huệ, nhờ nhờ gì mà trau dồi thói xấu, tật hư ?

D. Ngoài sự niệm Phật, ăn chay, thiền-dịnh, giác-ngộ, quán tưởng... có phương-pháp này mau hơn hết, là nhờ thiên minh phải phân quan (xem lại vào trong) mà xét lại một cách vô tư và đúng đắn, coi lời chỉ trích ấy đúng chẳng. Nếu đúng thì nên công nhân và sửa đổi.

Đó là bực tới tâm, đèn huệ chưa có, soi trong nhà (thân tâm) chưa được, nên chẳng thấy bệnh tật của mình, phải nhờ thiện hữu tri thức bắt mạch cho, mới biết bệnh mà uống thuốc.

266. V. Còn người tri-huệ bực trung, trau dồi thói xấu, tật hư như thế nào ?

D. Người có tri-huệ bực trung, hằng dùng trí này để trau dồi, nên thói xấu, tật hư không còn hiện ra ngoài hành-vi và lời nói, nên người ngoài khó thấy, chỉ còn cái lòng sanh diệt trong tâm niệm mà thôi. Tuy vậy, tập khí (bệnh chứng) hãy còn, chúng-tử hữu-lậu (hột giống mê-làm) có lúc xuất hiện, vì gặp duyên mạnh lợi, cuốn. Nhưng, nhiều khi cũng gặp tật được trong lúc bệnh mới phát.

Bực này hành-vi, cử chỉ, lời nói và tướng đi, tướng đứng được oai-nghi chứt dính, tướng mạo hơi trang-nghiêm, không còn nói chơi, không còn tướng giận, biết ngăn tâm sanh, biết sợ nhân hơn sợ quả.